

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thương mại nông nghiệp (Agricultural trading)

- Mã số học phần: HG252
- Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 15 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Kinh tế - Xã hội Nông thôn
- Khoa: Phát triển Nông thôn

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Trang bị cho người học nắm vững những kiến thức về: (1) Khái niệm, đặc điểm, vai trò của hoạt động thương mại nông nghiệp, phân tích thị trường hoạt động thương mại nông nghiệp; (2) Các khái niệm và tác động của các công chính sách thương mại; (3) Các mối liên kết kinh tế và quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam với các tổ chức liên kết.	2.1.3a; 2.1.3b
4.2	Rèn luyện kỹ năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin làm nền tảng cho phân tích thị trường để lập kế hoạch chiến lược trong hoạt động thương mại nông nghiệp.	2.2.1a;
4.3	Hình thành tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề, tự học và kỹ năng làm việc nhóm.	2.2.2b
4.4	Thái độ trong hành động thể hiện chuyên nghiệp và trách nhiệm trong công việc, tự tin và khoa học trong giải quyết các vấn đề hoạt động thương mại nông nghiệp.	2.3a 2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Người học giải thích được khái niệm, các đặc điểm, vai trò và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động thương mại nông nghiệp. Giải thích được nội dung các công cụ của	4.1	2.1.3a;

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
	chính sách thương mại. Giải thích được tính tất yếu mối liên kết kinh tế và quan hệ thương mại nông nghiệp của các tổ chức liên kết.		
CO2	Người học được thực hiện các kỹ năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin về thị trường và các quy định chính sách có liên quan hoạt động thương mại nông nghiệp.	4.1	2.1.3b
	Kỹ năng		
CO3	Thành thạo trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động thương mại nông nghiệp	4.2	2.2.1a;
CO4	Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, tự học, kỹ năng việc nhóm.	4.3	2.2.2b
	Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Thái độ trong hành động nghiêm túc trong học tập, có trách nhiệm trong công việc, tự tin và chuyên nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp.	4.4	2.3a 2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung của học phần gồm 05 chương nhằm trang bị cho sinh viên nắm vững được cơ bản các kiến thức liên quan thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó, chương 1 giới thiệu tổng thể về thương mại nông nghiệp; chương 2 tìm hiểu về đặc điểm cung – cầu, giá cả của các sản phẩm nông nghiệp; chương 3 tìm hiểu chung về chính sách thương mại; chương 4 tìm hiểu chi tiết về các công cụ của chính sách thương mại; chương 5 tìm hiểu về quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam và các tổ chức liên kết.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung / Chủ đề	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Thương mại và kinh doanh thương mại trong nông nghiệp	5	
1.1.	Lịch sử ra đời của thương mại	1	CO1; CO2; CO5
1.2.	Những lý thuyết căn bản về thương mại	1	CO1; CO2; CO5
1.3.	Lý thuyết lợi thế so sánh và phương pháp đo lường	2	CO1; CO2; CO5
1.4.	Khái quát về Thương mại và đặc trưng của thương mại		CO1; CO2; CO5
1.5.	Vai trò và chức năng của kinh doanh thương mại nông nghiệp		CO1; CO2; CO5

	Nội dung / Chủ đề	Số tiết	CDR HP
1.6.	Các tác động của thương mại	1	CO1; CO2; CO5
1.7	Nội dung hoạt động của doanh nghiệp thương mại		CO1; CO2; CO5
Chương 2.	Thị trường, giá cả và một số đặc điểm hàng hóa nông nghiệp	10	
2.1.	Cung, cầu và giá cả hàng hóa nông nghiệp	2	CO1; CO2; CO3; CO5
2.2.	Một số ứng dụng lý thuyết cung, cầu	2	CO1; CO2; CO3; CO5
2.3.	Quan hệ thị trường theo không gian và thời gian	2	CO1; CO2; CO3; CO5
2.4.	Phân tích mô hình biên tế marketing	2	CO1; CO2; CO3; CO5
2.5.	Phân tích môi trường kinh doanh thương mại	1	CO1; CO2; CO3; CO5
2.6.	Một số đặc điểm hàng hóa nông nghiệp	1	CO1; CO2; CO3; CO5
Chương 3.	Chính sách thương mại	5	
3.1.	Khái niệm chính sách thương mại	1	CO1; CO2; CO3; CO5
3.2.	Các loại hình chính sách thương mại quốc tế và đối với hàng hóa nông nghiệp	2	CO1; CO2; CO3; CO5
3.3.	Chính sách thương mại quốc tế của các nước đang phát triển	1	CO1; CO2; CO3; CO5
3.4.	Chính sách thương mại của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	1	CO1; CO2; CO3; CO5
Chương 4.	Một số công cụ của chính sách thương mại	5	
4.1	Thuế nhập khẩu	1	CO1; CO2; CO3; CO5
4.2	Thuế xuất khẩu và trợ cấp xuất khẩu	1	CO1; CO2; CO3; CO5
4.3	Đo lường bảo hộ của thuế quan	1	CO1; CO2; CO3; CO5
4.4	Các rào cản phi thuế quan	2	CO1; CO2; CO3; CO5
Chương 5.	Quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam và các tổ chức liên kết	5	

	Nội dung / Chủ đề	Số tiết	CDR HP
5.1.	Khái niệm về liên kết kinh tế quốc tế	1	CO1; CO2; CO3; CO5
5.2.	Đặc trưng và bản chất	1	CO1; CO2; CO3; CO5
5.3.	Tác động và các hình thức liên kết	1	CO1; CO2; CO3; CO5
5.4.	Quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam và các tổ chức liên kết	2	CO1; CO2; CO3; CO5

7.2. Thực hành

	Nội dung / Chủ đề	Số tiết	CDR HP
Chủ đề 1.	Phân tích thực trạng hoạt động thương mại nông nghiệp Việt Nam (qua 10 năm gần đây)	3	CO1; CO2; CO4; CO5
Chủ đề 2.	Phân tích tác động các chính sách thương mại đến hoạt động thương mại hàng hóa thủy sản	3	CO1; CO2; CO4; CO5
Chủ đề 3.	Phân tích tác động các chính sách thương mại đến hoạt động thương mại hàng hóa lương thực	3	CO1; CO2; CO4; CO5
Chủ đề 4.	Phân tích tác động các chính sách thương mại đến hoạt động thương mại hàng hóa nông nghiệp khác (cà phê, tiêu, hạt điều, mía đường, ...)	3	CO1; CO2; CO4; CO5
Chủ đề 5.	Phân tích thực trạng về hoạt động liên kết kinh tế quốc và sự tác động của nó đến hoạt động thương mại nông nghiệp	3	CO1; CO2; CO4; CO5

8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng viên giảng lý thuyết theo từng chương trên lớp có kết hợp thảo luận các câu hỏi / tình huống đặt ra.

- Bên cạnh, giảng viên thiết kế các chủ đề và phân bổ chủ đề cho các nhóm (dựa theo danh sách sinh viên). Mỗi nhóm có từ 5-7 sinh viên, dựa trên kiến thức được học kết hợp việc tìm kiếm tài liệu, viết báo cáo và trình bày trước lớp, nhằm hướng dẫn sinh viên biết thu thập và xử lý, đánh giá thông tin, hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề, tự học, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm và thuyết trình.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia đầy đủ 100% giờ báo cáo nhóm
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm (Bài tập thực hành làm theo nhóm sinh viên, việc đánh giá sự tham gia làm bài tập nhóm dựa trên cơ sở nhóm tự đánh giá mức độ tham gia của từng thành viên trong nhóm, cùng với sự kiểm tra của giảng viên (thông qua yêu cầu ngẫu nhiên thành viên trong nhóm báo cáo và giải đáp câu hỏi liên qua đến nội dung nhóm chịu trách nhiệm báo cáo)
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	- Tham gia đầy đủ các buổi học và thảo luận trên lớp	10%	CO5
2	Điểm bài tập nhóm	- Bài tập nhóm. Được nhóm xác nhận có tham gia đầy đủ	30%	CO1; CO2; CO4; CO5
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (75 phút) - Tham dự đủ ít nhất 80% tổng số tiết học. - Bắt buộc dự thi	60%	CO1; CO2; CO3; CO5

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình kinh tế đối ngoại / Phan Thị Ngọc Khuyên.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2010.- vii, 154 tr.: minh họa; 30 cm.- 337/ Kh527	MOL.061632, MON.040421, MON.040419, MOL.061630, MOL.061634, MOL.061629, MON.040420, MOL.061631, MOL.061635, MOL.061633

[2] Chính sách thương mại và marketing quốc tế các sản phẩm nông nghiệp Việt Nam / Nguyễn Bách Khoa.- Hà Nội: Thống Kê, 2004.- 487 tr.; 22 cm.- 382/ Kh401	MON.022549, KT.008484, MOL.041122, KT.008487, MOL.04111
[3] Kinh tế đối ngoại / Võ Thanh Thu.- Hà Nội: Thống kê, 1996.- 436 tr.; 20 cm - Sách cần bổ sung.- 337.1/ Th500	MOL.086725,MOL.086445
[4] Giáo trình marketing nông nghiệp / Nguyễn Văn Cự.- Hà Nội: Nông nghiệp, 2005.- 198 tr.; 26 cm.- 338.141/ C550	MOL.086117, KT.009062

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-3	Chương 1. Thương mại và kinh doanh thương mại trong nông nghiệp 1.1 Lịch sử ra đời của thương mại 1.2 Các lý thuyết thương mại 1.3 Các đặc trưng, bản chất của thương mại 1.4 Vai trò và chức năng của kinh doanh thương mại nông nghiệp	5	0	- Đọc bài trong giáo trình [1], [2], - Nghe giảng bài trên lớp và xem bài giảng của giảng viên. - Sinh viên chia nhóm để thảo luận, trả lời các câu hỏi thảo luận: + Phân tích ưu điểm và hạn chế của từng loại lý thuyết thương mại + Phân tích các vai trò của kinh doanh thương mại nông nghiệp.
4-6	Chương 2. Thị trường, giá cả và một số đặc điểm của hàng hóa nông nghiệp 2.1 Cung, cầu và giá cả hàng hóa nông nghiệp 2.2 Một số ứng dụng lý thuyết cung, cầu	10	0	- Đọc bài trong giáo trình [4] - Nghe giảng bài trên lớp và xem bài giảng của giảng viên - Sinh viên chia nhóm để thảo luận, trả lời các câu hỏi thảo luận: + Phân tích thị trường, xác định nhu cầu thị trường cho hoạt động thương mại

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	2.3 Quan hệ thị trường theo không gian và thời gian 2.4 Phân tích mô hình biên tế marketing 2.5 Phân tích môi trường kinh doanh thương mại 2.6 Các đặc điểm hàng hóa nông nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> + Phân tích các đặc điểm hàng hóa nông nghiệp + Xác định các chiến lược kinh doanh thương mại cho hàng hóa nông nghiệp.
7-8	Chương 3. Chính sách thương mại 3.1 Khái niệm chính sách thương mại 3.2 Các loại hình chính sách thương mại quốc tế và đối với hàng hóa nông nghiệp 3.3 Chính sách thương mại quốc tế của các nước đang phát triển 3.4 Chính sách thương mại của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	5	0	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài trong giáo trình [1], [2], [3] - Nghe giảng bài trên lớp và xem bài giảng của giảng viên - Sinh viên chia nhóm để thảo luận, trả lời các câu hỏi thảo luận: <ul style="list-style-type: none"> + Phân tích các ưu và nhược điểm của chính sách tự do hóa thương mại + Phân tích các ưu và nhược điểm của chính sách bảo hộ thương mại -
9-12,	Chương 4. Một số công cụ của chính sách thương mại 4.1 Thuế xuất, nhập khẩu và đo lường bảo hộ của thuế quan 4.2 Trợ cấp xuất khẩu 4.3 Hạn ngạch, hạn chế xuất khẩu tự nguyện 4.4 Các rào cản phi thuế quan (Biện pháp kiểm dịch vệ sinh động thực vật (Sanitary and Phytosanitary- SPS); Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	5	0	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài trong giáo trình [1], [2], [3], [5], [6], [7] - Nghe giảng bài trên lớp và xem bài giảng của giảng viên - Sinh viên chia nhóm để thảo luận, trả lời các câu hỏi thảo luận: <ul style="list-style-type: none"> + Tác động của thuế quan đến thặng dư sản xuất, tiêu dùng + Tác động của trợ cấp xuất khẩu + Tác động của hạn ngạch + Tác động của các hàng rào phi thuế quan

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	(Technical Barriers to trade – TBT): HACCP, Global GAP, BMP, SQF...			
13-15	<p>Chương 5. Quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam và các tổ chức liên kết</p> <p>5.1 Khái niệm về liên kết kinh tế quốc tế</p> <p>5.2 Đặc trưng và bản chất</p> <p>5.3 Tác động và các hình thức liên kết</p> <p>5.4 Quan hệ thương mại nông nghiệp giữa Việt Nam và các tổ chức liên kết</p>	5	0	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài trong giáo trình [1], [2], - Nghe giảng bài trên lớp và xem bài giảng của giảng viên - Sinh viên chia nhóm để thảo luận, trả lời các câu hỏi thảo luận: Phân tích các tác động tích cực và tiêu cực từ liên kết kinh tế quốc tế

**TL. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
KHOA KHOA PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN**



Lê Thanh Sơn

Cần Thơ, ngày 30 tháng 8. năm 2024
TRƯỞNG BỘ MÔN

Võ Hồng Tú